

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN  
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2022/HNGĐ-ST

Ngày 25-01-2022

V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con khi ly hôn

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Nguyễn Ngọc Cường

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Dương Thị Hồng Vân

Ông Giang Văn Thảo

***- Thư ký phiên toà:*** Bà Đỗ Thị Quyên - Thư ký Toà án nhân dân quận Hải An.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An tham gia phiên toà:*** Bà Ngô Thị Thiêm - Kiểm sát viên.

Ngày 25/01/2022 tại trụ sở Toà án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 86/2021/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 10 năm 2021 về tranh chấp ly hôn, nuôi con khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2021/QĐST-HNGĐ ngày 20 tháng 12 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 05/2022/QĐST-HNGĐ ngày 10 tháng 01 năm 2022 giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Chị Vũ Thị HG; địa chỉ: Ngách 2, ngõ 28, HĐ 2, phường ĐH2, quận HA, Hải Phòng; vắng mặt và có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

*Bị đơn:* Anh Phạm Mạnh HG (tên gọi khác: H); địa chỉ: Số 1B/09/73 đường KH, phường ĐH 2, quận HA, Hải Phòng; vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Tại đơn khởi kiện đề ngày 31 tháng 8 năm 2021 và trong quá trình tố tụng, nguyên đơn là chị Vũ Thị HG trình bày:

Chị và anh Phạm Mạnh HG kết hôn vào năm 2005 trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức lễ cưới và làm thủ tục đăng ký kết hôn tại UBND phường Đông Hải (nay là phường Đông Hải 2), quận Hải An, Hải Phòng vào ngày 27/7/2005.

Sau khi về chung sống, anh chị hạnh phúc được một thời gian ngắn thì thường xuyên phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chính xuất phát từ phía anh HG, không tu chí làm ăn, ham mê cờ bạc dẫn đến nợ nần, nhiều lần chị HG phải đứng ra trả nợ thay mặc dù điều kiện gia đình còn khó khăn; anh HG lấy đồ đạc trong gia đình đi cầm cố, gán nợ; chị HG ngăn cản thì anh chửi bới, xúc phạm. Bản thân chị HG cùng gia đình hai bên đã rất nhiều lần khuyên giải anh HG suy nghĩ lại, thay đổi cách sống nhưng không có kết quả. Đỉnh điểm mâu thuẫn, cách đây 5 năm, anh HG đánh chị dẫn đến tHG tích phải nhập viện điều trị; sau đó chị đã trình báo sự việc lên Công an phường Đông Hải 2, anh HG hứa sẽ thay đổi nhưng tình trạng như trước đây vẫn thường xuyên lặp lại. Do quá mệt mỏi về việc chồng nợ nần, cờ bạc, chửi bới, xúc phạm nên khoảng giữa năm 2021, chị HG cùng hai con đã chuyển đi ở nơi khác, sống ly thân từ đó đến nay. Chị HG đề nghị Tòa án xem xét giải quyết cho chị được ly hôn với anh Phạm Mạnh HG do mâu thuẫn đã quá trầm trọng, không thể hàn gắn.

- Về con chung: Quá trình chung sống anh chị có hai con chung Phạm QK, sinh ngày 08/8/2005 và Phạm TH, sinh ngày 22/01/2009. Ly hôn, chị yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cả hai con chung đến khi trưởng thành. Cấp dưỡng nuôi con, anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Chị HG xác nhận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị HG, trong suốt quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập anh HG để làm rõ về mâu thuẫn vợ chồng trong quá trình chung sống cũng như ý kiến của cá nhân anh đối với các vấn đề hôn nhân, con chung và tài sản chung nhưng anh HG đều vắng mặt. Vì vậy, không có quan điểm của bị đơn.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên có ý kiến: Việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật. Việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn từ khi thụ lý vụ án cho đến trước khi Hội đồng xét xử tiến hành nghị án, đúng quy định của pháp luật. Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Yêu cầu về việc ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn của chị Vũ Thị HG là tranh chấp Hôn nhân và gia đình, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn là anh Phạm Mạnh HG cư trú tại địa chỉ: Số 1B/09/73 đường KH, phường ĐH 2, quận HA, Hải Phòng; do đó, Tòa án nhân dân quận Hải An thụ lý, giải quyết là

đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 35 và điểm a, khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về tố tụng: Tại phiên tòa, nguyên đơn là chị Vũ Thị HG vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; bị đơn là anh Phạm Mạnh HG mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Xét thấy sự vắng mặt của anh HG tại phiên tòa không vì lý do bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan nên căn cứ theo quy định tại khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn trong vụ án.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị HG và anh Phạm Mạnh HG kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức lễ cưới và làm thủ tục đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Đông Hải 2, quận Hải An, Hải Phòng vào năm 2005. Như vậy, việc kết hôn giữa chị HG và anh HG tuân theo các quy định của Luật Hôn nhân và gia đình nên là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành thu thập tài liệu chứng cứ xác minh mâu thuẫn cũng như tình trạng hôn nhân giữa chị HG và anh HG, thể hiện: Mâu thuẫn giữa anh chị phát sinh và kéo dài nhiều năm nay; nguyên nhân là do anh HG thiếu trách nhiệm, không quan tâm đến gia đình, vợ con. Gia đình và hàng xóm xung quanh nhiều lần chứng kiến anh chị xảy ra cãi vã, xô xát và đều xác nhận anh chị đã mâu thuẫn nhiều năm nay, hiện cả hai đã sống ly thân mỗi người một nơi nửa năm nay, không còn quan tâm đến nhau về tình cảm cũng như kinh tế.

Tòa án cũng đã nhiều lần triệu tập anh HG để làm rõ nguyên nhân mâu thuẫn cũng như tiến hành hòa giải, tuy nhiên anh HG đều vắng mặt không có lý do; có thể thấy HG không còn thực sự quan tâm đến tâm tư, nguyện vọng của chị Căn; cũng không mong muốn vợ chồng hòa giải, đoàn tụ. Chị HG xác nhận bản thân không còn tình cảm, không tiếp tục muốn duy trì cuộc sống hôn nhân do quá áp lực. Tòa án đã để thời gian để hai bên có thể hòa giải nhưng không có kết quả; cả hai anh chị đều không có biện pháp để cải thiện cũng như thay đổi tình trạng mâu thuẫn hiện tại. Xét thấy, mâu thuẫn giữa chị HG và anh HG đã thực sự trầm trọng, không còn khả năng hàn gắn do đó theo quy định tại các Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, yêu cầu khởi kiện của chị HG là có căn cứ nên được chấp nhận.

[4] Về con chung: Chị HG và anh HG có hai con chung Phạm QK, sinh ngày 08/8/2005 và Phạm TH, sinh ngày 22/01/2009. Cả hai cháu đều có nguyện vọng được ở với mẹ khi bố mẹ ly hôn. Tài liệu xác minh trong hồ sơ thể hiện: Từ thời điểm bố mẹ sống ly thân, hai cháu ở cùng mẹ; mọi sinh hoạt thường ngày cũng như việc học tập của các cháu đều do chị HG trực tiếp chăm sóc; anh HG không quan tâm hay có trách nhiệm gì với các cháu. Hiện chị HG có nơi cư trú ổn định; điều kiện kinh tế cũng như thu nhập đảm bảo nuôi dưỡng các con chung. Do

đó, để đảm bảo sự phát triển toàn diện; tránh xáo trộn cuộc sống sinh hoạt và học tập của các con chung cần giao cả hai con chung cho chị HG trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc là phù hợp với thực tế.

[5] Về cấp dưỡng nuôi con: Nguyên đơn không yêu cầu Tòa án giải quyết do đó Hội đồng xét xử không xét.

[6] Về tài sản chung: Hội đồng xét xử không đặt ra vấn đề giải quyết.

[7] Về án phí: Chị HG phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào:

- Các điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;
- Khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; điểm a, khoản 1 Điều 39; khoản 2, Điều 227; khoản 1, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Vũ Thị HG được ly hôn anh Phạm Mạnh HG.

- Về con chung:

Giao hai con chung Phạm QK, sinh ngày 08/8/2005 và Phạm TH, sinh ngày 22/01/2009 cho chị HG trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Nguyên đơn không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về tài sản chung: Không đặt ra vấn đề giải quyết.
- Về án phí:

Chị Vũ Thị HG phải chịu 300.000 đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Chị HG đã nộp đủ số tiền trên theo Biên lai thu số 0004563 ngày 08 tháng 10 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An.

- Về quyền kháng cáo:

Chị HG, anh HG có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND quận Hải An;
- Chi cục THA DS quận Hải An;
- UBND phường Đông Hải 2, quận Hải An, HP
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Ngọc Cường**

